

Số: 2419/UBND-TNMT
V/v có ý kiến về danh mục các mỏ
khoáng sản làm vật liệu xây dựng
thông thường trên địa bàn huyện.

Hàm Thuận Nam, ngày 13 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận.

Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam nhận được Công văn số 3598/SKHĐT-HTĐT ngày 24/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận về việc có ý kiến danh mục các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

Qua rà soát, danh mục các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn huyện, UBND huyện đề nghị bổ sung một số ý như sau:

1. Các khu vực mỏ đá xây dựng

- STT: 4: Sửa lại địa điểm khu vực mỏ: Mỏ đá Núi Nhọn, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam.

- STT: 9: Mỏ đá Lập Sơn 3, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam (*chồng lán với dự án đường Nguyễn Minh Châu nối dài, UBND huyện đã có ý kiến tại Công văn số 1873/UBND-TNMT ngày 25/7/2023*). Đề nghị đưa diện tích 18 ha đã được UBND tỉnh Bình Thuận phê duyệt trữ lượng tại Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 23/02/2012 vào quy hoạch khoáng sản.

- STT: 10: Sửa lại địa điểm khu vực mỏ và diện tích: Địa điểm: Xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam với diện tích 15,5 ha (*đã trừ phần diện tích chồng lán với tuyến đường Tân Lập – Cầu Quang*), gồm 02 khu, với các điểm toạ độ:

+ Khu 1: 1193761.84, 425999.00; 1194023.82, 425780.12; 1193999.55, 425550.00; 1194337.95, 425782.07; 1193908.59, 426099.50.

+ Khu 2: 1194389, 425817; 1194004, 426167; 1193918, 426106; 1194344, 425786.

2. Các khu vực mỏ sét gạch ngói

STT: 5 với diện tích là 83,33 ha được UBND tỉnh Bình Thuận cấp Giấy phép khai thác số 2667/QĐ-CT-UBBT ngày 15/10/2003 cho Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận và đã được UBND tỉnh Bình Thuận phê duyệt trữ lượng khoáng sản là 58,97 ha và diện tích 19,13 ha không đưa vào phê duyệt trữ lượng.

Đối với diện tích 19,13 ha; trong đó, có khoảng 1,95 ha thuộc đất nhà máy gạch ngói Việt Tân của Công ty TNHH Tân - Thịnh - Thiện đang quản lý (*theo quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 được UBND tỉnh Bình Thuận phê duyệt tại Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 thì khu đất 1,95 ha quy hoạch đất cơ sở sản xuất kinh doanh*) và khoảng 17,18 ha đất của hộ gia đình, cá nhân

đang sử dụng ổn định nên đề nghị không đưa vào quy hoạch khoáng sản đối với diện tích 19,13 ha.

3. Các khu vực mỏ vật liệu san lấp

- STT: 1, mỏ Hàm Kiệm 4, xã Hàm Kiệm của Công ty Cổ phần Rạng Đông đã được UBND tỉnh Bình Thuận cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 1972/GP-UBND ngày 14/8/2020: diện tích 2,8ha; hiện nay, Công ty Cổ phần Rạng Đông đã khai thác hết trữ lượng trên diện tích 2,8ha nên không đưa vào quy hoạch khoáng sản.

- STT: 5, xã Tân Thuận: Sai diện tích, sửa lại thành 6,4 ha, điểm toạ độ phù hợp với danh mục.

- STT: 12, thôn Kê Gà, xã Tân Thành: Trừ diện tích đường dây điện, còn lại là 5,3 ha, gồm 02 khu:

+ Khu 1: 442401.27, 1185821.73; 442457.67, 1185824.17; 442716.21, 1185644.33; 442697.26, 1185592.76; 442739.84, 1185533.72.

+ Khu 2: 442771.61, 1185489.66; 442788.10, 1185466.79; 442759.72, 1185434.19; 442334.71, 1185756.19; 442384.38, 1185816.63.

- STT: 14, thôn 2, xã Hàm Cần, diện tích 10,28 ha: điểm toạ độ phù hợp với danh mục.

4. Các khu vực mỏ cát xây dựng

- STT: 3, Sai diện tích, sửa lại diện tích thành 24 ha (có bảng toạ độ kèm theo phụ lục 1).

- STT: 10, đã trừ phần diện tích chồng lấn với tuyến đường Tân Lập – Cầu Quang và sông, suối; diện tích còn lại 24,7ha (có bảng toạ độ kèm theo phụ lục 2).

- STT: 11, sai điểm toạ độ (có bảng toạ độ kèm theo phụ lục 1).

- STT: 13, sai diện tích, sửa lại thành 4,1 ha, điểm toạ độ phù hợp với danh mục.

- Bổ sung 05 khu vực, với diện tích 42,3 ha tại xã Tân Lập đã được UBND huyện kiến nghị tại Công văn số 2723/UBND-TNMT ngày 19/11/2021 (có bảng toạ độ 05 khu vực kèm theo phụ lục 3).

UBND huyện Hàm Thuận Nam có ý kiến cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận biết để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- CVP, PCVP HĐ&UB huyện;
- Các cơ quan: TCKH, KTHT, CA;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ Hàm Thuận Nam;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TNMT (Ch.20b).

CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Diệp